

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị A
2. Ông Lê Huỳnh Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thuý Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng A, sinh ngày: 29/3/1952 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 185/1 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 185/1 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Châu (chết) và bà: Nguyễn Thị Đậu (chết); vợ: Ngô Thị Phước; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Phạm Ngọc N, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú Ph, xã Hòa Đ, huyện Tuy H, tỉnh Phú Y.

2. Bà Mai Thị Kim N, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Thành H, thành phố Phan R – Tháp Ch, tỉnh Ninh T.

3. Bà Vương Thị Thúy Tr, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 165/6/25 đường A, thành phố B, tỉnh C

4. Bà Đinh Thị C, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 18A đường số 61, phường A, thành phố B, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2014, bị cáo Hoàng Trọng A bắt đầu làm công tác từ thiện tại Viện Tim Thành phố Hồ Chí Minh, số 04 đường Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10. Bị cáo sử dụng thẻ hội viên đã hết hạn do Hội Chữ thập đỏ Thành phố Hồ Chí Minh cấp từ năm 2011 để huy động tình nguyện viên tham gia hiến máu cho bệnh nhân điều trị tại Viện Tim trước khi phẫu thuật. Lợi dụng sự tin tưởng của người nhà bệnh nhân, bị cáo đưa ra thông tin gian dối là sau khi các tình nguyện viên hiến máu thì người nhà bệnh nhân đưa lại cho bị cáo một số tiền để bị cáo đưa cho tình nguyện viên bồi dưỡng nhưng thực tế là không có, số tiền nhận được bị cáo chiếm đoạt dùng để tiêu xài. Với thủ đoạn này bị cáo đã chiếm đoạt được tiền của một số người, Cụ thể như sau:

- Ngày 11/5/2022, bị cáo biết bệnh nhân là cháu Phạm Chí K, sinh ngày: 28/6/2021, đang cần máu để tiến hành phẫu thuật. Bị cáo liên hệ với tình nguyện viên hiến máu là anh Nguyễn Bảo L và chị Trương Thị Hồng Nh hiến máu cho cháu Kiên. Sau khi hiến máu xong anh L, chị Nh ra về. Bị cáo hẹn anh Phạm Ngọc N, là cha ruột của cháu K, ở bên hông cổng phụ số 02 của Viện Tim nói với anh N đưa cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng để bị cáo đưa cho tình nguyện viên là anh L, chị Nh mỗi người 1.000.000 đồng. Tin là thật nên anh N đã đưa cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng và bị cáo đã chiếm đoạt.

- Ngày 17/5/2022, bị cáo liên hệ với hai tình nguyện viên hiến máu là các anh Ngô Phước T và Nguyễn Văn L hiến máu cho cháu Vạn Bình A, sinh ngày 16/8/2021. Sau khi các tình nguyện viên hiến máu xong ra về. Bị cáo hẹn chị Mai Thị Kim N, là mẹ ruột của cháu A, ở bên hông cổng phụ số của 02 Viện Tim nói chị N đưa bị cáo số tiền 2.000.000 đồng, để đưa cho tình nguyện viên mỗi người 1.000.000 đồng. Tin là thật nên chị N đưa cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng và đã chiếm đoạt.

Với thủ đoạn tương tự, cùng ngày bị cáo liên hệ với hai tình nguyện viên hiến máu là các anh Đặng Quang P, Trần Minh Th hiến máu cho cháu Nguyễn

Thị Tường A, sinh ngày 15/3/2022, là con của chị Vương Thị Thúy Tr. Sau khi hiến máu xong, bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị Tr.

- Cũng với thủ đoạn như trên ngày 25/5/2022, bị cáo liên hệ với hai tình nguyện viên hiến máu là anh Nguyễn Hùng C và chị Nguyễn Thị Thu H hiến máu cho cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13/6/2021, là con của chị Đinh Thị C. Sau khi hiến máu xong, bị cáo hẹn chị C ở bên hông công phụ số 02 Viện Tim, nói đưa cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng để đưa cho tình nguyện viên nhưng do không có tiền nên chị C đưa cho bị cáo số tiền 200.000 đồng và đã chiếm đoạt.

Ngày 06/6/2022, Báo Tuổi trẻ online đăng tiêu đề “Vụ hút máu... tình nguyện viên hiến máu” với nội dung phản ánh Hoàng Trọng A lợi dụng công tác thiện nguyện chiếm đoạt tiền của người nhà bệnh nhân (có thông tin viết tắt họ tên của người nhà bệnh nhân) tại Viện Tim. Căn cứ nội dung phản ánh trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm và yêu cầu Viện Tim cung cấp danh sách bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và tình nguyện viên hiến máu. Dựa trên thông tin Báo Tuổi trẻ online phản ánh, Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của người nhà và các tình nguyện viên như trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Hoàng Trọng A khai nhận hành vi phạm tội như trên. A đã giao nộp cho Cơ quan điều tra tổng số tiền 6.200.000 đồng. A đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt tiền và không có việc đưa lại cho các tình nguyện viên. A khai chỉ chiếm đoạt số tiền 6.200.000 đồng trên, ngoài ra A không chiếm đoạt tiền nào khác.

Các tình nguyện viên hiến máu là: Anh Nguyễn Bảo L, Đặng Quang Ph, Trần Minh Th, Nguyễn Hùng C, Ngô Phước T, Nguyễn Văn L và các chị Trương Thị Hồng Nh, Nguyễn Thị Thu H khai: Thực hiện việc hiến máu trên tinh thần tự nguyện, muốn giúp người, hoàn toàn không nhận tiền bồi dưỡng hoặc yêu cầu người nhà bệnh nhân bồi dưỡng thêm tiền và không nhận khoản tiền nào từ Hoàng Trọng A.

Cơ quan điều tra đã đăng báo để tiếp tục tìm tình nguyện viên hiến máu và bệnh nhân, người nhà bệnh nhân liên hệ nhận máu thông qua Hoàng Trọng A nhưng hiện chưa có ai liên hệ.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 6.200.000 đồng do bị cáo Hoàng Trọng A giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho những người bị hại là anh Phạm Ngọc N 2.000.000 đồng, chị Mai Thị Kim N 2.000.000 đồng, chị Vương Thị Thúy Tr 2.000.000 đồng và chị Đinh Thị C 200.000 đồng.

- Thẻ hội viên do Hội Chữ thập đỏ Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Hoàng Trọng A đã hết hạn, Cơ quan điều tra đã giao lại cho đại diện Hội Chữ thập đỏ là ông Lư Ngọc Thanh.

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hỏi cung bị can ghi âm, ghi hình (lưu trữ cùng hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Trọng A đã bồi thường cho bị hại và không ai có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSQ10 ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Hoàng Trọng A về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, có thành tích xuất sắc trong công tác); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, o, s, v khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Hoàng Trọng A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Hoàng Trọng A đã có lời nói đưa ra các thông tin sai sự thật làm cho các bị hại tin tưởng và giao tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 6.200.000 đồng. Do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm suy giảm lòng tin đối với các tình nguyện viên – những người luôn hiến máu nhân đạo cứu người. Các bệnh nhân trong vụ án đều là các trẻ em có bệnh hiểm nghèo, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên được các tình nguyện viên hiến máu giúp đỡ. Bị cáo biết rõ hoàn cảnh gia đình của các bị hại nhưng lại có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản trong một thời gian dài. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên, bị cáo đã tự nguyện bồi thường là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, b, o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với tình tiết giảm nhẹ bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng khen trong công tác chống dịch, Hội đồng xét xử xét thấy đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s, b, o khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s, b, o khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trọng A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng A 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (5)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết